

Số/No.: 39/2016/BC-TCSC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2016)
(6 months of 2016)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - *The State Securities Commission*
- *The Hochiminh Stock Exchange*
- *The Hanoi Stock Exchange*

- Tên công ty đại chúng/Name of public company: **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Lầu 5, số 194 Nguyễn Công Trứ, P.NTB, Q.1, TP HCM
- Điện thoại/Tel.: (08) 38270527 Fax: (08) 38218010 Email: info@tcsc.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 360.000.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tỉ đồng)
- Mã chứng khoán (nếu có)/Securities code (if any):

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Không số.	31/03/2016	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua đơn từ nhiệm và danh sách ứng cử viên BKS để bầu thay thế.- Đại hội đồng cổ đông quyết định công nhận Ông/Bà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2017.- Thông qua đề nghị về việc không

			<p>chi trả cổ tức năm 2015.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2015, 2016. - Thông qua báo cáo năm 2015 của Ban kiểm soát. - Thông qua báo cáo hoạt động năm 2015 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015. - Thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2016. - Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán năm 2016. - Thông qua Điều lệ chỉnh sửa. - Thông qua tờ trình đăng ký giao dịch trên UpCoM-HNX.
--	--	--	---

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1.	Ông/Mr. Chaipatr Srivisarvacha	Chủ tịch	29/3/2013	2	100%	
2.	Ông/Mr. Trần Như Tùng	Phó chủ tịch	29/3/2013	2	100%	
3.	Bà/Ms. Kittivalai Charoensombut-Amorn	Thành viên	29/3/2013	1	50%	Bận việc đột xuất.
4.	Bà/Ms. Duangrat Watanapongchat	Thành viên	29/3/2013	2	100%	

5.	Bà/Ms. Huỳnh Thị Thu Sa	Thành viên	29/3/2013	2	100%	
6.	Ông/Mr. Suk Min Suk	Thành viên	29/3/2013	2	100%	
7.	Ông/Mr. Trương Gia Bảo	Thành viên	29/3/2013	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the General director:*

HĐQT thực hiện họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm định hướng, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty đồng thời giám sát việc triển khai nghị quyết HĐQT của Tổng giám đốc một cách kịp thời, thường xuyên, liên tục và đầy đủ; cụ thể:

- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được TGD điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo TGD các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo theo dõi tiến độ.
- Giám sát TGD thực hiện các hoạt động đầu tư của công ty theo ngân sách và tiêu chí đã được thống nhất qua báo cáo định kỳ.
- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.
- Nhìn chung, qua quá trình giám sát, HĐQT nhận thấy TGD đã thực hiện tốt vai trò quản trị điều hành của mình, triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kịp thời thông tin báo cáo theo thực tế.
- Đánh giá hoạt động 6 tháng đầu năm 2016, TGD và Ban điều hành đã có nỗ lực thực hiện chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao. Doanh thu từ các hoạt động chính đều có sự tăng trưởng tốt. Theo đó, doanh thu hoạt động môi giới có sự tăng trưởng mạnh, đạt hơn 360% so với 6 tháng đầu năm 2015, chiếm gần 13.8% tổng doanh thu; hoạt động giao dịch ký quỹ cũng có sự khởi sắc với mức đóng góp trên 50% tổng doanh thu. Bên cạnh đó, đóng góp của hoạt động tự doanh cũng khá đáng kể, với mức tăng trưởng gần 300% doanh thu tự doanh của 6 tháng đầu năm 2015 và chiếm trên 20% tổng doanh thu. Tổng chi phí hoạt động theo đó cũng tăng mạnh và chiếm trên 200% so với tổng chi phí hoạt động 6 tháng đầu năm 2015; chi phí quản lý vẫn gần như tương đương với 6 tháng của năm 2015. Với sự nỗ lực trong suốt 6 tháng qua, kết quả lợi nhuận trước thuế được ghi nhận là 10.581.237.003 đồng, đạt gần 2,6 lần kết quả lợi nhuận 6 tháng năm 2015 và đạt xấp xỉ 71% kế hoạch cả năm 2016.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/
Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual reports):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1.	01/2016/NQ-HĐQT	19/01/2016	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015. - Thông qua việc thưởng Tết và hiệu quả hoạt động của năm 2015.
2.	02/2016/NQ-HĐQT	19/01/2016	- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty để trình Đại hội cổ đông 2016.
3.	03/2016/NQ-HĐQT	19/01/2016	- Thông qua kế hoạch và nội dung họp Đại hội cổ đông thường niên 2016.
4.	04/2016/NQ-HĐQT	22/04/2016	- Thông qua kết quả kinh doanh quý 1 năm 2016.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/*Supervisory Board (Semi-annual):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Bà/Ms. Nguyễn Minh Hào	Trưởng ban	24/3/2014	2	100%	
2.	Bà/Ms. Nguyễn Thị Kiều Yên	Thành viên	24/3/2014	2	100%	

3.	Bà/Ms. Trần Thùy Giang	Thành viên	31/3/2016	1	50%	Bổ nhiệm ngày 31/3/2016
4.	Ông/Mr. Somporn Sasiroj	Thành viên	24/3/2014 – 31/3/2016	0	0	Miễn nhiệm ngày 31/3/2016

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT. Ngoài ra, hàng tháng Ban kiểm soát xem xét báo cáo tài chính của Công ty. Trường hợp có thông tin hoặc kiểm tra thấy có bất thường thì Ban kiểm soát trực tiếp đến làm việc với Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong 6 tháng đầu năm 2016, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và một cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/
The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty. Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/
Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:

Các thành viên HĐQT là người cư trú, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và Thư ký công ty đã tham gia đầy đủ khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định. Ngoài ra, thành viên phụ trách kiểm toán nội bộ còn tham gia khóa học Cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng như khóa học Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1.	Chaipatr Srivisarvacha		Chủ tịch HĐQT			29/3/2013		
2.	Trần Như Tùng		Phó CT HĐQT			29/3/2013		
3.	Kittivalai Charoensombut-Amorn		TV. HĐQT			29/3/2013		
4.	Duangrat Watanapong-		TV. HĐQT			29/3/2013		

	chat							
5.	Suk Min Suk		TV. HĐQT			29/3/2013		
6.	Huỳnh Thị Thu Sa		TV. HĐQT			29/3/2013		
7.	Trương Gia Bảo		TV. HĐQT kiêm TGD			29/3/2013		
8.	Nguyễn Minh Hào		Trưởng BKS			24/3/2014		
9.	Nguyễn Thị Kiều Yên		TV. BKS			24/3/2014		
10.	Trần Thùy Giang		TV. BKS			31/3/2016		
11.	Somporn Sasiroj		TV. BKS			24/3/2014	31/3/2016	Miễn nhiệm

12.	Trịnh Tấn Lực		Thư ký Công ty, Người được ủy quyền CBTT			31/5/2013		
13.	Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng			11/01/2016		

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person*

Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chúng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of public company and company's subsidiaries, or the company in which public company takes controlling power*

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

Không có.

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of*

Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).

Không có.

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports):*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Ông/Mr. Chaipatr Srivisarvacha		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.1	Kittirat Srivisarvacha					0	0%	Cha
1.2	Than Pu Ying Somsuk Srivisarvacha					0	0%	Mẹ
1.3	Lalit Srivisarvacha					0	0%	Con
1.4	Sutasit Srivisarvacha					0	0%	Con

2.	Ông/Mr. Trần Như Tùng		Phó CT HĐQT			0	0%	
2.1	Trần Quang Trung					0	0%	Cha
2.2	Nguyễn Thị Hường					0	0%	Mẹ
2.3	Trần Như Thảo					0	0%	Chị
2.4	Trần Thị Thanh Tuyền					0	0%	Em
2.5	Trần Thị Thanh Thu					0	0%	Em
2.6	Trần Như Thiên					0	0%	Em
2.7	Trịnh Trần Anh Thi					0	0%	Vợ
2.8	Trần Thiện Khoa					0	0%	Con
2.9	Trần Bảo Khoa					0	0%	Con
3.	Bà/Ms. Kittivalai Charoensom- but-Amorn		TV. HĐQT			0	0%	
3.1	Kitti Yothakaree							Cha (Đã mất)
3.2	Pinsamutr Yothakaree					0	0%	Mẹ
3.3	Valaipetch Charoensom- but-Amorn Siek					0	0%	Con

3.4	Valailuck Charoensom- but-Amorn					0	0%	Con
3.5	Valunch Charoensom- but-Amorn					0	0%	Con
4.	Bà/Mrs. Duangrat Watanapong -chat		TV. HĐQT			0	0%	
4.1	Mr.Sanit Boonsong					0	0%	Cha
4.2	Mrs.Nalinrat boonsong					0	0%	Mẹ
4.3	Mr.Decha Watanapong- chat					0	0%	Chồng
4.4	Mr. Dhamma- grit Watanapong- chat					0	0%	Con
4.5	Mr.Natapop Watanpong- chat					0	0%	Con
5.	Ông/Mr. Suk Min Suk		TV. HĐQT			0	0%	
5.1	Suk, Young Deuk					0	0%	Cha
5.2	Han, Jung Hye					0	0%	Mẹ

5.3	Suk, Won Suk					0	0%	Em
5.4	Shin, Su Jeong					0	0%	Vợ
5.5	Suk, Jiyun					0	0%	Con
5.6	Suk, Miju					0	0%	Con
5.7	Suk, Juhee					0	0%	Con
5.8	Suk, Juyoung					0	0%	Con
6.	Bà/Ms. Huỳnh Thị Thu Sa		TV. HĐQT			2.000	0,006%	
6.1	Huỳnh Tấn Sanh					0	0%	Cha
6.2	Nguyễn Thị Ba							Mẹ (Đã mất)

6.3	Huỳnh Thị Thu Thủy					0	0%	Chị
6.4	Huỳnh Tấn Sang					0	0%	Anh
6.5	Huỳnh Thị Thu Sương					0	0%	Chị
6.6	Huỳnh Thị Thu Nhi							Em
6.7	Huỳnh Tấn Nho							Em
7.	Ông/Mr. Trương Gia Bảo		TV. HĐQT kiêm TGD			14.000	0,039%	
7.1	Trương Duy Thừa					0	0%	Cha
7.2	Phạm Thị Hồng					0	0%	Mẹ
7.3	Trương Nữ Từ Vân					0	0%	Em
7.4	Trương Gia Thư Vũ					0	0%	Em
7.5	Lê Thị Lan Phương					0	0%	Vợ
7.6	Trương Gia Hân					0	0%	Con

8.	Bà/Mrs. Nguyễn Minh Hảo		Trưởng BKS			0	0%	
8.1	Nguyễn Luong Xuân							Cha (Đã mất)
8.2	Nguyễn Thị Thí					0	0%	Mẹ
8.3	Nguyễn Minh Phương					0	0%	Chị
8.4	Nguyễn Minh Châu					0	0%	Chị
8.5	Nguyễn Minh Hằng					0	0%	Chị
8.6	Nguyễn Luong Triết					0	0%	Anh
8.7	Nguyễn Luong Trí					0	0%	Em
8.8	Phạm Đình Khải					0	0%	Chồng
8.9	Phạm Nguyễn Minh Khuê					0	0%	Con
8.10	Phạm Nguyễn Minh Khai					0	0%	Con
9.	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Kiều Yên		TV. BKS			0	0%	
9.1	Nguyễn Văn Thịnh					0	0%	Cha
9.2	Đoàn Thị Sáu					0	0%	Mẹ (Đã mất)
9.3	Nguyễn Minh Trí					0	0%	Anh
9.4	Nguyễn Minh Đỗ					0	0%	Anh
9.5	Nguyễn Thị Kiều Oanh					0	0%	Chị
9.6	Nguyễn Thị Kiều Bay					0	0%	Chị

9.7	Nguyễn Thị Kiều Luyện					0	0%	Em
9.8	Nguyễn Thị Kiều My					0	0%	Em
9.9	Nguyễn Thị Kiều Thu					0	0%	Em
9.10	Nguyễn Thị Kiều Trong					0	0%	Em
9.11	Nguyễn Thanh Phong					0	0%	Em
9.12	Nguyễn Thị Kiều Diễm					0	0%	Em
9.13	Trần Bá Hồng							Chồng (Đã mất)
9.14	Trần Thị Hồng Uyên					0	0%	Con
9.15	Trần Bá Vương					0	0%	Con
10.	Bà/Mrs. Trần Thùy Giang		TV. BKS			0	0%	
10.1	Trần Nguyên Quang					0	0%	Cha
10.2	Nguyễn Thị Thủy					0	0%	Mẹ
10.3	Trần Nguyên Hùng					0	0%	Em
10.4	Frederic Bolliet					0	0%	Chồng

11.	Ông/Mr. Trịnh Tấn Lực		Thư ký Công ty, Người được ủy quyền CBTT			3.000	0,008%	
11.1	Trịnh Văn Trên					0	0%	Cha
11.2	Nguyễn Kim Ên					0	0%	Mẹ
11.3	Trịnh Thanh Huyền					0	0%	Chị
11.4	Trịnh Thanh Thủy					0	0%	Chị
11.5	Trịnh Tấn Phúc					0	0%	Anh
11.6	Trịnh Tấn Đạt					0	0%	Em
11.7	Nguyễn Thị Nga					0	0%	Vợ
11.8	Trịnh Khánh Ngân					0	0%	Con
11.9	Trịnh Ứng Phong					0	0%	Con

12.	Bà/Mrs. Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng			0	0%	
12.1	Trần Văn Đạt					0	0%	Cha
12.2	Phạm Thị Ba					0	0%	Mẹ
12.3	Trần Văn Châu					0	0%	Em
12.4	Trần Văn Tuấn					0	0%	Em
12.5	Trần Thị Thúy Hương					0	0%	Em
12.6	Hoàng Minh Hiếu					0	0%	Chồng


2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the company:

Không có

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward ...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*: Không có.

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
 (Ký tên và đóng dấu)
 (Sign and seal)



CHAIPATR SRIVISARVACHA